TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST.
Ngày 15/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.
Bà Trần Thị Huệ.

Thư ký phiên toà: Ông Hà Tiến Dũng – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn T** - Sinh ngày 13/12/1998, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đặng Văn Đ - Sinh năm 1979 và bà Đặng Thị T - Sinh năm 1980. Hiện trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Đặng Văn T bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. (*Có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T là bà: Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. (*Có mặt*).

Người bị hại: Anh Lương Văn K – Sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chị Đỗ Thùy L - Sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Tổ 04, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thùy L là anh Lương Văn K, theo văn bản ủy quyền ngày 24/9/2018 (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

Những người làm chứng: Anh Đặng Văn Đ; anh Lý Văn H (Có mặt). Anh

Đặng Khắc H; anh Lý Văn B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 23/9/2018, Đặng Văn T cùng bố đẻ là anh Đặng Văn Đ đi xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 24B1-054.80 của gia đình đến nhà anh Lương Văn K để làm nền chuồng bò cùng với các anh Lý Văn H, Đặng Văn H. Đến khoảng 11giờ, anh Lương Văn K mời mọi người ăn cơm trưa. Trong lúc mọi người đang ngồi ăn cơm, uống rượu Đặng Văn T ăn xong trước thì ra bàn ngồi uống nước. Tại bàn uống nước Đặng Văn T nhìn thấy 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen để trên mặt bàn, xung quanh không có ai, mọi người đang ngồi ăn cơm ở trong nhà không nhìn thấy, Đặng Văn T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đặng Văn T cầm lấy chiếc điện rồi đút vào túi quần, đi chiếc xe Yamaha Sirius của gia đình về nhà. Khi về đến nhà, Đặng Văn T lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra kiểm tra tắt nguồn, tháo sim và ốp điện thoại ném cạnh bờ ao ở phía sau nhà, còn chiếc điện thoại Đặng Văn T để trên giường. Sau đó, chị Đỗ Thùy L là vợ anh Lương Văn K gọi điện cho Đặng Văn T nói anh Lương Văn K bị mất điện thoại, và bảo Đặng Văn T quay lại. Lo sợ bị phát hiện, Đặng Văn T đã mang chiếc điện thoại vừa trộm cắp được đi cất giấu ở dưới gốc cây vải phía bên phải nhà mình rồi phủ lá cây vải lên. Căn cứ lời khai của Đặng Văn T, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét thu giữ tại vị trí gốc vải 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, không có sim, đã bị tắt nguồn, bật điện thoại lên vẫn sử dụng bình thường. Đồng thời Đặng Văn T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 24B1-054.80 mà Đặng Văn T dùng làm phương tiện đi về nhà cất giấu tài sản trộm cắp. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập, ngày 02/10/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã ra lệnh bắt tạm giam đối với Đặng Văn T để điều tra về hành vi Trộm cắp tài sản.

Kết luận định giá tài sản ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có trị giá là 9.600.000VNĐ*(Chín triệu sáu trăm nghìn đồng*)

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T khai nhận: Ngày 23/9/2018, bị cáo cùng bố đẻ là anh Đặng Văn Đ được anh Lương Văn K thuê đổ nền chuồng bò. Đến khoảng 11 giờ làm xong, anh Lương Văn K mời mọi người ăn cơm trưa. Bị cáo ăn cơm xong trước mọi người ra bàn uống nước, bị cáo nhìn thấy 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại để bán đi lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi mọi người đang ăn cơm không để ý, bị cáo lấy điện thoại cho vào túi quần đi chiếc xe máy Yamaha Sirius của gia đình về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra kiểm tra tắt nguồn, tháo sim và ốp điện thoại ném cạnh bờ ao ở phía sau nhà, còn chiếc điện thoại bị cáo để trên giường. Lúc đầu bị cáo không biết là điện thoại của ai nhưng sau khi chị Đỗ Thùy L là vợ anh Lương Văn K gọi điện cho bị cáo nói là có lấy điện thoại của anh

Khang không bị cáo mới biết chiếc điện thoại là của anh Lương Văn K. Bị cáo sợ bị phát hiện nên bị cáo đã mang chiếc điện thoại vừa trộm cắp được đi cất giấu ở dưới gốc vải trong vườn nhà mình rồi phủ lá cây vải lên nhằm che dấu hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan Công an huyện Bảo Thắng đã thu giữ 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen mà bị cáo đã cất giấu ở dưới gốc vải. Quá trình điều tra bị cáo được cơ quan điều tra thông báo kết quả định giá chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus bị cáo trộm cắp có trị giá là 9.600.000VNĐ*(Chín triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, theo quy định của pháp luật.

Ý kiến người bào chữa tại phiên tòa: Xác định việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo Đặng Văn T là người dân tộc thiểu số, phạm tội do nhận thức hạn chế. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản phạm tội đã được thu hồi, chưa gây thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T dưới mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai nhận của bị cáo Đặng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 23/9/2018 bị cáo Đặng Văn T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Lương Văn K để chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus trên bàn uống nước, bị cáo Đặng Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus của anh Lương Văn K và chị Đỗ Thùy L có trị giá là 9.600.000VNĐ*(Chín triệu sáu trăm nghìn đồng*) để đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản''* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Bản thân bị cáo Đặng Văn T là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy đối với bị cáo Đặng Văn T, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Đặng Văn T đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Văn T.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus mầu đen và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 24B1-054.80

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus mầu đen, ngày 17/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 24B1-054.80, quá trình điều tra đã xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bố mẹ bị cáo là anh Đặng Văn Đ và chị Đặng Thị T. Việc bị cáo Đặng Văn T dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi cất giấu tài sản trộm cắp, anh Đặng Văn Đ và chị Đặng Thị T không biết, không liên quan đến hành vi trộm cắp của Đặng Văn T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 24B1-054.80 cho anh Đặng Văn Đ và chị Đặng Thị T. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Hành vi của bị cáo Đặng Văn T ngày 23/9/2018 đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có trị giá tài sản là 9.600.000VNĐ*(Chín triệu sáu trăm nghìn đồng*) của anh Lương Văn K và chị Đỗ Thùy L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại tài sản, anh Lương Văn K và chị Đỗ Thùy L không yêu cầu bị cáo Đặng VănThành phải bồi thường thiệt hại gì khác, do đó về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Đặng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 07 (*Bẩy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 02/10/2018.

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thanh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- THA dân sự;
- CA huyện Bảo Thắng; PC 81;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu HS; HSTHA;